

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-PT

Ngày: 19 - 4 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các thẩm phán:

Ông Lưu Toàn Nghĩa;

Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2021/HSPT ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo Vũ Văn K, Nguyễn Đình H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HSST ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo Vũ Văn K, sinh năm 1967 tại huyện K1, Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện K1, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Bá A (đã chết) và bà Đoàn Thị T1; Vợ: Chị Đoàn Thị T2. Có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Từ tháng 3/1986 đến tháng 11/1991 thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Bồ đề bị cáo được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng huy chương hạng nhất do đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/8/2020 đến ngày 31/8/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

2. Bị cáo Nguyễn Đình H, sinh năm 1968 tại thành phố T3, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn N, xã V1, thành phố T3, tỉnh Thái Bình; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Cán bộ. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình T4 (đã chết) và bà Đặng Thị T5; Vợ: chị Lê Thị H1. Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Từ tháng 02/1988 đến tháng 6/1991 thực hiện nghĩa vụ quân sự. Ngày 12/6/1991 được Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huy chương Chiến sỹ vẻ vang. Năm 2008, 2015, 2016 được tặng thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” vì có thành tích xuất sắc trong công tác.

Bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, nguyên Phó Bí thư Đảng bộ xã V1, thành phố T3. Bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy theo Quyết định số 09-QĐ/UBKTTU ngày 03/9/2020 của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Thái Bình; Đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 18-QĐ/UBKTTU ngày 10/11/2020 của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Thái Bình.

Bị cáo có một lần bị xử phạt vi phạm hành chính (đã được xóa tiền sự): Quyết định số 64/QĐ/XPVPHC ngày 18/02/2017 của Công an thành phố Thái Bình, xử phạt Nguyễn Đình H 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/8/2020 đến ngày 31/8/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Trong vụ án còn có các bị cáo: Lê Văn T6, Trần Ngọc T7, Phạm Hồng Q và Trần Văn T8 không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 25/8/2020, Vũ Văn K, Lê Văn T6, Trần Ngọc T7, Phạm Hồng Q đến nhà Trần Văn T8 ngồi chơi uống nước. K rủ T6, T7, Q đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh “phỏm”, cả ba đều đồng ý, T8 nói “có chơi thì lên tầng 2” rồi T8 đi làm. T7 gọi điện cho Nguyễn Đình H đến đánh bạc. K, T6, T7, Q lên tầng 2 nhà T8 đánh bạc và thống nhất cách chơi như sau: Bộ bài tứ lơ khơ 52 quân được chia cho bốn người, mỗi người 09 quân bài, người chia bài được 10

quân, phần còn lại úp xuống chiếu để làm bài lọc, người chia bài đánh trước theo chiều ngược kim đồng hồ. Phỏm là bộ ba quân bài trở lên cùng chất và số liên tiếp nhau (phỏm dọc) hoặc bộ ba quân bài trở lên khác chất có cùng trị số (phỏm ngang). Người đánh sẽ đánh bài về phía bên phải của mình, người tiếp theo bên phải có thể ăn quân bài của người vừa đánh nếu tạo được thành phỏm, nếu không ăn được thì bốc một quân bài ở dưới lọc và đánh cho người tiếp theo ngồi phía bên phải. Trường hợp nếu người chơi có bài trên tay đều là phỏm thì người đó thắng gọi là “ù”, mỗi người còn lại phải trả cho người thắng số tiền 500.000 đồng, nếu không có người “ù” thì sẽ đánh xoay vòng cho đến khi hết số bài úp dưới lọc, rồi hạ bài tính điểm. Người thắng là người thấp điểm nhất ván đó, người thấp điểm tiếp theo phải trả cho người thắng số tiền lần lượt là 100.000 đồng, 200.000 đồng, 300.000 đồng, ai không có phỏm gọi là cháy phải trả cho người thắng 400.000 đồng; nếu cả bốn người không có phỏm thì người hạ bài đầu tiên là người thắng ván đó, mỗi người còn lại trả cho người thắng 400.000 đồng.

K, T6, T7, Q đánh bạc gần hết ván đầu thì H đến, H vay của T7 1.000.000 đồng và vào thay chỗ của T7 để tham gia đánh bạc từ ván thứ hai, còn T7 ngồi xem. Các bị cáo đánh bạc đến 15 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Kiến Xương bắt quả tang, thu trên chiếu bạc 13.000.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; thu trên người K 4.080.000 đồng, thu trên người T7 3.000.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 20.080.000 đồng, gồm số tiền quản lý trên chiếu bạc và tiền quản lý trên người các bị cáo K, T7.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận số tiền sử dụng vào việc đánh bạc gồm: Vũ Văn K sử dụng 4.080.000 đồng; Trần Ngọc T7 sử dụng 3.000.000 đồng; Lê Văn T6 sử dụng 2.500.000 đồng; Nguyễn Đình H sử dụng 1.250.000 đồng (gồm số tiền mang theo 250.000 đồng và vay 1.000.000 đồng của T7); Phạm Hồng Q sử dụng 1.200.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HSST ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn K, Lê Văn T6, Trần Ngọc T7, Nguyễn Đình H, Phạm Hồng Q và Trần Văn T8 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn K 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (từ ngày 25/8/2020 đến ngày 31/8/2020). Phạt bổ sung bị cáo K 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (từ ngày 25/8/2020 đến ngày 31/8/2020).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt Trần Ngọc T7 08 (tám) tháng tù cho hưởng hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng; Xử phạt Lê Văn T6 08 (tám) tháng tù cho hưởng hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng; Xử phạt Phạm Hồng Q 07 (bảy) tháng tù cho hưởng hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng; Xử phạt Trần Văn T8 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ là 06 ngày, còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/01/2021, các bị cáo Vũ Văn K và Nguyễn Đình H kháng cáo đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Vũ Văn K và Nguyễn Đình H giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị được hưởng án treo, bị cáo K trình bày không kháng cáo về hình phạt bổ sung và đã thực hiện nộp tiền phạt theo quyết định bản án sơ thẩm, bị cáo đã giao nộp 01 Biên lai thu tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm đã quy kết, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo K và H đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo với lý do: Các bị cáo không có tiền án tiền sự, do ham vui nên đã rủ nhau đánh bạc, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo K và bị cáo H. Bị cáo K, bị cáo H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của các bị cáo Vũ Văn K, Nguyễn Đình H gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Vũ Văn K, Nguyễn Đình H: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/8/2020, Vũ Văn K, Lê Văn T6, Trần Văn T8, Trần Ngọc T7, Phạm Hồng Q cùng ngồi chơi uống nước tại nhà Trần Văn T8. K rủ Q, T6, T7 đánh bạc dưới hình thức đánh “phỏm”, T8 đồng ý cho các bị cáo đánh bạc tại tầng hai nhà T8. T7 gọi điện thoại rủ thêm H đến để đánh bạc. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, các bị cáo bị Công an huyện Kiên Xương bắt quả tang khi đang đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 20.080.000 đồng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vũ Văn K, Nguyễn Đình H cùng các đồng phạm khác về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 321. Tội Đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo:

- Bị cáo Vũ Văn K cùng Lê Văn T6, Trần Văn T8, Trần Ngọc T7, Phạm Hồng Q ngồi chơi tại nhà Trần Văn T8, K đã khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền, Q, T6, T7 đã nhất trí ngay và cùng thực hiện hành vi phạm tội, sau đó T7 là người trực tiếp rủ H đến đánh bạc. Như vậy vụ án có tính chất nhất đồng phạm giản đơn, các đối tượng đều là những đồng phạm thực hành.

- Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá vai trò của bị cáo Vũ Văn K là thứ nhất trong vụ án vì K là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo đánh bạc, bị cáo H có vai trò thứ 3

trong vụ án, vì bị cáo tham gia đánh bạc sau các bị cáo khác - là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Xét thấy bị cáo K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian phục vụ quân đội, bố bị cáo là người có công với Cách mạng, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là đúng pháp luật.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo K đã tự nguyện thi hành hình phạt bổ sung, vì vậy bị cáo K được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên mức án 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo K là đúng quy định tại Điều 50 Bộ luật Hình sự về căn cứ quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo H: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, có thành tích xuất sắc trong công tác, bị cáo có thời gian phục vụ quân đội, từ đó áp dụng điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ đáng kể hình phạt cho bị cáo – là phù hợp, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Bị cáo H năm 2017 đã bị Công an thành phố Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, tuy đã được xóa tiền sự, nhưng nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Mặt khác bị cáo là Đảng viên, là người giữ chức vụ trong Đảng, nhưng lại thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo H 06 tháng tù là đúng quy định tại Điều 50 Bộ luật Hình sự về căn cứ quyết định hình phạt.

Xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra dư luận rất xấu trong cộng đồng dân cư. Để đáp ứng yêu cầu của cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm trong xã hội, cần buộc các bị cáo phải cải tạo cách ly xã hội như quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

Từ các phân tích trên, cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo K và bị cáo H.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo K và bị cáo H không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Văn K; Nguyễn Đình H; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HSST ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Vũ Văn K; Nguyễn Đình H.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn K 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (từ ngày 25/8/2020 đến ngày 31/8/2020).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (từ ngày 25/8/2020 đến ngày 31/8/2020).

[2] Ghi nhận việc bị cáo Vũ Văn K đã nộp tiền phạt bổ sung để nộp ngân sách Nhà nước là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) (Biên lai thu số 002379 ngày 01/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình)

[3] Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Vũ Văn K, Nguyễn Đình H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 19/4/2021./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình
- Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.
- Các bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hành chính tư pháp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Bình